

Số: **33** /2014/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày 18 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng
Đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA II - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/06/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ; Căn cứ Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30/5/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Xét Tờ trình số 5082/TTr-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Nông “V/v đề nghị ban hành mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”; Báo cáo thẩm tra số: 45/BC-HĐND ngày 04/12/2014 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô cụ thể như sau:

1. Mức thu phí:

STT	Loại phương tiện chịu phí	Mức thu (đồng/năm)	
		Các phường và thị trấn	Các xã
1	Loại có dung tích xy lanh đến 100 cm ³	60.000	50.000
2	Loại có dung tích xy lanh trên 100 cm ³	110.000	100.000

2. Quản lý và sử dụng:

2.1. Tại các phường, thị trấn, cơ quan thu phí được để lại 10% số phí thu được; tại các xã, cơ quan thu phí được để lại 20% số phí thu được để trang trải chi phí tổ chức thu theo quy định.

2.2. Số phí thu được trên địa bàn các xã (sau khi trừ chi tổ chức thu), ngân sách xã hưởng 100% để Ủy ban nhân dân xã sử dụng chi cho đầu tư xây dựng, bảo trì, sửa chữa đường giao thông nông thôn theo chương trình xây dựng nông thôn mới.

2.3. Số phí thu được trên địa bàn các phường, thị trấn (sau khi trừ chi tổ chức thu), ngân sách cấp huyện hưởng 100%. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã sử dụng toàn bộ số phí được hưởng để chi cho đầu tư xây dựng, bảo trì, sửa chữa đường giao thông nông thôn theo chương trình xây dựng nông thôn mới tại các xã trên địa bàn.

3. Các nội dung có liên quan về phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo HĐND tỉnh về kết quả thực hiện;

Giao Thường Thường trực HĐND, các Ban HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

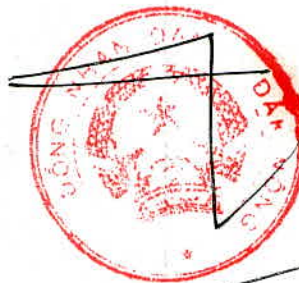
Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày HĐND tỉnh thông qua và thay thế Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 12/3/2013 của HĐND tỉnh Quy định mức thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông khóa II, kỳ họp thứ 10 thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành và đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban đảng của Tỉnh ủy, Trường chính trị tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH, Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Chi cục Văn thư Lưu trữ;
- Lưu VT, LĐ và CV phòng CT.HĐND, HSKH (8)

CHỦ TỊCH



Điều K'ré